

Số: 157/2019/QĐST- HNGĐ

Kiến Xương, ngày 11 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 46/2019/TLST– HNGĐ, ngày 01/11/2019 về việc yêu cầu “*Công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Trần Thị X, sinh năm 1997;

Địa chỉ: thôn Ph , xã N , huyện K , tỉnh Thái Bình.

2. Anh Trần Văn M , sinh năm 1983;

Địa chỉ: thôn Ph , xã N , huyện K , tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Chị X và anh M tự nguyện kết hôn với nhau, có được tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 17 tháng 12 năm 2018 tại UBND xã N , huyện K , tỉnh Thái Bình, là hôn nhân hợp pháp. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, cuộc sống chung không hạnh phúc, vợ chồng ly thân từ tháng 8/2019. Đến nay anh chị đều xác định không thể chung sống với nhau được nữa, anh chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương công nhận thuận tình ly hôn. Như vậy chứng tỏ hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Trần Thị X và anh Trần Văn M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị X tự nguyện chịu cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị X đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001456 ngày 01/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, chị X đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- UBND xã N ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Minh Đức